

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Công tác xã hội và Bảo trợ xã hội An Nhơn thuộc Sở Y tế**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 203/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BLĐTBXH ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn về cơ cấu tổ chức, định mức nhân viên và quy trình, tiêu chuẩn trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về việc thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 11/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 149/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc thành lập các Chi cục và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế tỉnh Gia Lai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 008/TTr-SYT ngày 04 tháng 7 năm 2025 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 38/TTr- SNV ngày 08 tháng 7 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng của Trung tâm Công tác xã hội và Bảo trợ xã hội An Nhơn

1. Trung tâm Công tác xã hội và Bảo trợ xã hội An Nhơn (sau đây viết tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Y tế, có chức năng tổ chức

thực hiện các hoạt động: Tiếp nhận, quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng các đối tượng xã hội, đối tượng cần sự bảo vệ khẩn cấp; đối tượng tự nguyện; đối tượng lang thang, cơ nhỡ, xin ăn và cung cấp các dịch vụ công tác xã hội (phòng ngừa, hỗ trợ, phục hồi và phát triển) cho cá nhân, gia đình, nhóm và cộng đồng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có trụ sở làm việc, có con dấu, tài khoản riêng được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp và toàn diện của Giám đốc Sở Y tế; đồng thời, chịu sự kiểm tra, thanh tra, giám sát và hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Bảo trợ xã hội thuộc Bộ Y tế và các cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động của Trung tâm.

Điều 2. Nhiệm vụ của Trung tâm

Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Y tế thực hiện các nhiệm vụ sau theo quy định của pháp luật:

1. Xây dựng kế hoạch, dự án, đề án, chương trình hoạt động dài hạn, ngắn hạn và hằng năm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm và tổ chức thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Trợ giúp khẩn cấp

a) Tiếp nhận đối tượng cần sự bảo vệ khẩn cấp;

b) Đánh giá các nhu cầu của đối tượng; sàng lọc và phân loại đối tượng. Trường hợp cần thiết thì chuyển gửi đối tượng tới các cơ sở y tế, giáo dục, cơ quan công an, tư pháp hoặc các cơ quan, tổ chức phù hợp khác;

c) Bảo đảm sự an toàn và đáp ứng các nhu cầu khẩn cấp của đối tượng như: Nơi cư trú tạm thời, thức ăn, quần áo và đi lại.

3. Tham vấn, trị liệu rối nhiễu tâm trí, khủng hoảng tâm lý và phục hồi thể chất cho đối tượng.

4. Tư vấn và trợ giúp đối tượng thụ hưởng các chính sách trợ giúp xã hội; phối hợp với các cơ quan, tổ chức phù hợp khác để bảo vệ, trợ giúp đối tượng; tìm kiếm, sắp xếp các hình thức chăm sóc.

5. Xây dựng kế hoạch can thiệp và trợ giúp đối tượng; giám sát và rà soát lại các hoạt động can thiệp, trợ giúp và điều chỉnh kế hoạch.

6. Tiếp nhận, quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng các đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

7. Chăm sóc sức khỏe ban đầu.

8. Tổ chức hoạt động phục hồi chức năng, trợ giúp các đối tượng trong các hoạt động tự quản, văn hóa, thể thao, các hoạt động khác phù hợp với lứa tuổi và sức khỏe của từng nhóm đối tượng, lao động sản xuất theo quy định của pháp luật.

9. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, tổ chức đề dạy văn hóa, dạy nghề, giáo dục hướng nghiệp nhằm giúp đối tượng phát triển về thể chất, trí tuệ, nhân cách và hòa nhập cộng đồng.

10. Tiếp nhận, nuôi dưỡng đối tượng người cao tuổi, người khuyết tật tự nguyện.

11. Tiếp nhận, hỗ trợ nạn nhân bị mua bán, tổ chức thực hiện quy trình chuyển tuyến hỗ trợ nạn nhân; phối hợp với các cơ quan có liên quan đưa nạn nhân về nơi cư trú; phối hợp thực hiện việc trợ giúp pháp lý cho nạn nhân trong quá trình tiếp nhận và hỗ trợ nạn nhân hòa nhập cộng đồng.

12. Tiếp nhận, quản lý tạm thời người lang thang, cơ nhỡ, xin ăn trong thời gian phân loại, giải quyết các đối tượng tái hòa nhập cộng đồng hoặc xem xét đưa vào các cơ sở bảo trợ xã hội theo quy định.

13. Chủ trì, phối hợp với các địa phương đưa đối tượng đủ điều kiện hoặc tự nguyện xin ra khỏi Trung tâm trở về với gia đình, tái hòa nhập cộng đồng; hỗ trợ, tạo điều kiện cho đối tượng ổn định cuộc sống.

14. Giáo dục xã hội và nâng cao năng lực

a) Hợp tác với các cơ sở đào tạo tổ chức đào tạo, tập huấn về công tác xã hội cho đội ngũ nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội hoặc làm việc tại các cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội;

b) Tổ chức các khóa tập huấn, hội thảo cung cấp kiến thức, kỹ năng cho các nhóm đối tượng có nhu cầu.

15. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa đối tượng rơi vào hoàn cảnh khó khăn và bị xâm hại, bạo lực, ngược đãi.

16. Quản lý đối tượng được cung cấp dịch vụ công tác xã hội.

17. Phát triển cộng đồng

a) Phối hợp với các địa phương, gia đình, cộng đồng trong việc xác định các vấn đề của cộng đồng để xây dựng chương trình, kế hoạch trợ giúp cộng đồng;

b) Đề xuất chính sách với các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

18. Tổ chức các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức.

19. Quản lý, sử dụng nhà đất, tài chính, tài sản, cơ sở vật chất và trang thiết bị, ngân sách được phân bổ và nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

20. Tiếp nhận sự hỗ trợ tài chính, hiện vật của cơ quan, tổ chức, cá nhân ở trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật hiện hành.

21. Định kỳ báo cáo tình hình tổ chức, hoạt động công tác xã hội và bảo trợ xã hội theo quy định.

22. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, nhân lực, thực hiện các chế độ chính sách đối với viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của Trung tâm theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Sở Y tế.

23. Thực hiện các chương trình, dự án về công tác xã hội và bảo trợ xã hội theo quy định.

24. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Giám đốc Sở Y tế và theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyền hạn của Trung tâm

1. Tổ chức các hoạt động cung cấp dịch vụ trợ giúp xã hội cho người có nhu cầu theo quy định.

2. Từ chối yêu cầu cung cấp dịch vụ trợ giúp xã hội cho đối tượng nếu không phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, trừ trường hợp có quyết định của cơ quan hoặc người có thẩm quyền.

3. Lựa chọn các biện pháp nghiệp vụ trợ giúp xã hội để trợ giúp đối tượng theo quy định của pháp luật.

4. Được thực hiện các hoạt động dịch vụ có thu sau khi được cơ quan có thẩm quyền cho phép theo quy định của pháp luật.

5. Các quyền khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức bộ máy của Trung tâm

1. Lãnh đạo Trung tâm: Gồm có Giám đốc và không quá 02 (hai) Phó Giám đốc

a) Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm, đại diện pháp nhân của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Y tế, trước Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm và thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc phụ trách một số lĩnh vực công tác theo sự phân công của Giám đốc; được thay mặt Giám đốc giải quyết công việc thuộc trách nhiệm và thẩm quyền của Giám đốc khi được Giám đốc ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về các lĩnh vực công tác được phân công và ủy quyền.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho thôi chức vụ, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện theo quy định của Đảng, nhà nước và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Trung tâm:

a) Phòng Hành chính – Tổng hợp;

b) Phòng Nghiệp vụ.

Trong quá trình hoạt động, theo yêu cầu nhiệm vụ và khối lượng công việc được giao, Giám đốc Trung tâm báo cáo Giám đốc Sở Y tế trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của Trung tâm phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và theo quy định.

3. Giám đốc Trung tâm quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác và trách nhiệm người đứng đầu của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Trung tâm.

Điều 5. Số lượng người làm việc của Trung tâm

1. Số lượng người làm việc của Trung tâm do Giám đốc Sở Y tế quyết định trong tổng số người làm việc của Sở Y tế được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hằng năm và được xác định trên cơ sở vị trí việc làm, khối lượng công việc của từng vị trí việc làm, định mức kinh tế - kỹ thuật theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức khối lượng công việc được giao và phương án tự chủ tài chính được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Trung tâm xây dựng đề án vị trí việc làm (điều chỉnh, bổ sung), cơ cấu chức danh nghề nghiệp tổ chức thẩm định và phê duyệt hoặc trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định để làm cơ sở xác định số lượng người làm việc phù hợp với mức độ tự chủ của đơn vị.

3. Việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, người lao động của Trung tâm căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, cơ cấu, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo quy định pháp luật và theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 6. Nguồn tài chính

1. Trung tâm thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ và theo quy định của pháp luật hiện hành. Giám đốc Trung tâm xây dựng phương án, lộ trình thực hiện cơ chế tự chủ tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định và tổ chức triển khai thực hiện.

2. Trung tâm có trách nhiệm quản lý, sử dụng các nguồn tài chính hiệu quả, bảo đảm thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí và thực hiện đầy đủ chế độ kế toán theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Trung tâm theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; có trách nhiệm báo cáo Giám đốc Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan về tổ chức, hoạt động của Trung tâm.

2. Giao Giám đốc Sở Y tế chỉ đạo triển khai thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định này.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Quyết định số 1158/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công tác xã hội và Bảo trợ xã hội thuộc Sở Y tế tỉnh Bình Định hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 9. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Y tế, Thủ trưởng các cơ quan liên quan và Giám đốc Trung tâm Công tác xã hội và Bảo trợ xã hội chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 9;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- KBNN khu vực XIII;
- CVP, PVPVX;
- Lưu: VT, KGVX, C1, C6.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Anh Tuấn